

Số: 12 /CT-TTg

Đ	UBND TỈNH TRÀ VINH
Ế	Số: <u>1448</u> ngày <u>25/5/18</u>
N	Chuyên: <u>NN, AT, LQ, AT (m)</u>

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2018**CHỈ THỊ****VỀ VIỆC TIẾP TỤC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH
Luật Hợp tác xã năm 2012**

Trong những năm qua, cùng với doanh nghiệp nói chung, hợp tác xã là một thành phần kinh tế quan trọng trong cung cấp dịch vụ và kết nối sản xuất cho hàng chục triệu hộ gia đình để tạo ra sản phẩm có năng suất và chất lượng cao, gắn kết với doanh nghiệp trong tiêu thụ, chế biến. Sau gần 05 năm triển khai Luật Hợp tác xã năm 2012, khu vực kinh tế tập thể với nòng cốt là hợp tác xã, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng bước đầu tạo được chuyển biến cả về chất lượng, hiệu quả, ngày càng khẳng định rõ nét hơn vai trò quan trọng và có ý nghĩa toàn diện về kinh tế, chính trị, xã hội, đã có những tín hiệu mới trong công cuộc phát triển phong trào hợp tác xã toàn quốc. Hiện nay, cả nước có khoảng 19.569 hợp tác xã, giai đoạn 2013-2016, đã có 5.641 hợp tác xã thành lập mới, trong đó có khoảng 30% số hợp tác xã trên cả nước hoạt động có hiệu quả (năm 2012 có 10 % hợp tác xã có hiệu quả). Doanh thu của Hợp tác xã và thu nhập của người lao động được cải thiện, tác động tích cực đến kinh tế hộ thành viên. Đóng góp của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã cho tăng trưởng GDP của cả nước trong 05 năm qua đạt trên 4%, góp phần thực hiện xoá đói giảm nghèo, ổn định an ninh, chính trị tại cộng đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã còn nhiều khó khăn, phát triển chưa tương xứng với tiềm năng. Các cơ chế chính sách ban hành nhưng chưa thực sự đi vào cuộc sống. Sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đối với khu vực này còn hạn chế và hơn hết là bản thân các hợp tác xã vẫn còn yếu kém cả về cơ sở vật chất và năng lực quản lý. Các hợp tác xã còn bộc lộ tính không đồng bộ giữa mục tiêu và nội dung hoạt động kinh tế - xã hội. Trình độ tổ chức, năng lực quản lý trong các hợp tác xã nhìn chung còn yếu. Hoạt động của các hợp tác xã còn thiếu gắn bó với nhau, với cộng đồng doanh nghiệp, chưa có sự liên kết hệ thống chặt chẽ cả về mặt kinh tế, xã hội và tổ chức.

Để Luật Hợp tác xã 2012 tiếp tục được triển khai một cách hiệu quả và thực sự phát huy hiệu lực trong thực tiễn, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

I. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, tập huấn về pháp luật hợp tác xã cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và cho các tầng lớp nhân dân hiểu rõ Luật Hợp tác xã năm 2012, cũng như vai trò và lợi ích của tổ chức hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội. Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần quán triệt sâu sắc vai trò của kinh tế tập thể, hợp tác xã trong nền kinh tế thị trường, xu thế phát triển trong mối quan hệ với các chủ thể kinh tế khác. Xây dựng nội dung và phương pháp tuyên truyền phù hợp cho từng đối tượng để việc tuyên truyền thiết thực và hiệu quả, với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tổ chức cuộc thi tìm hiểu về hợp tác xã, mở các chuyên san, chuyên mục về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức triển lãm, hội chợ giới thiệu các sản phẩm của hợp tác xã, xây dựng các phim phóng sự, phim truyền hình về hợp tác xã.

2. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác xã; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định trong Luật Hợp tác xã: Nghiên cứu, đề xuất giải pháp hoàn thiện các quy định còn bất cập tại Luật Hợp tác xã 2012 (như công nợ, tỷ lệ vốn góp, thủ tục giải thể bắt buộc và chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác, chế tài xử lý vi phạm Luật...) cho phù hợp với tình hình thực tế của mỗi giai đoạn phát triển. Chỉ đạo, hướng dẫn xử lý đối với các trường hợp hợp tác xã không đăng ký và tổ chức lại hoạt động theo Luật hợp tác xã năm 2012; các hợp tác xã giải thể nhưng vướng mắc về công nợ, vốn góp, không để các hợp tác xã tồn tại hình thức. Rà soát vướng mắc trong việc cho hợp tác xã vay vốn để có hướng dẫn, xử lý cụ thể nhằm tạo điều kiện cho các hợp tác xã tiếp cận vay vốn theo chính sách quy định của Chính phủ.

3. Thực hiện các đề án, chương trình hỗ trợ hợp tác xã; bố trí kinh phí để triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã theo Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Chỉ đạo, thực hiện xây dựng mô hình hợp tác xã và tổng kết mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị nhằm mục tiêu bảo vệ môi trường, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên. Kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng nhân rộng, tổng kết các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, từng bước khẳng định kinh tế tập thể, hợp tác xã là nhân tố quan trọng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

5. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước và hợp tác quốc tế đối với phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, gắn liền với công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong phát triển hợp tác xã: Kiện toàn, bổ sung vốn điều lệ quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã từ trung ương đến địa phương. Xây dựng mô hình thí điểm và tạo điều kiện để các doanh nghiệp trong hợp tác xã được vay vốn từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Các bộ, cơ quan

ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Hợp tác xã; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng toàn diện cán bộ và thành viên hợp tác xã, gắn với đề án đào tạo nghề cho nông thôn, theo hướng tạo nguồn cán bộ quản lý chuyên nghiệp cho hợp tác xã, đặc biệt là giám đốc hợp tác xã và tạo đội ngũ cán bộ kế cận trong thành viên hợp tác xã; bố trí lực lượng và thực hiện hỗ trợ hợp tác xã thực hiện kiểm toán để nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của các hợp tác xã.

II. TRÁCH NHIỆM CÁC BỘ, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG

1. Đối với các Bộ, ngành:

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- Xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đến năm 2030 để có định hướng, chính sách tổng thể, lâu dài cho phát triển hợp tác xã; xây dựng Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 trên cơ sở rà soát các nội dung Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo hỗ trợ tập trung, phù hợp với thực tiễn và có tính khả thi cao.

- Xây dựng đề án “Lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025”.

- Nghiên cứu hướng dẫn thủ tục đăng ký chuyển đổi các hợp tác xã sang doanh nghiệp và các loại hình kinh tế khác theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính tạo điều kiện để việc chuyển đổi thuận lợi.

- Hướng dẫn định mức và thủ tục thực hiện hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng cho hợp tác xã nông nghiệp theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ để đơn giản hóa thủ tục và phân cấp mạnh hơn; xây dựng hướng dẫn tiêu chí phân loại hợp tác xã để thực hiện thống nhất trên cả nước.

- Xây dựng, quản lý, vận hành Hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về hợp tác xã và đăng ký trực tuyến theo hướng lồng ghép với Hệ thống cơ sở dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp, trong đó có sự liên thông giữa thủ tục đăng ký hợp tác xã và đăng ký thuế để thống nhất, minh bạch quy trình đăng ký hợp tác xã.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho phép sử dụng nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương chưa phân bổ trong kế hoạch đầu tư trung hạn 2016-2020 theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, ủy ban nhân dân các cấp kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nội vụ.

- Đồng chủ trì cùng Liên minh Hợp tác xã Việt Nam xây dựng Đề án và tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã hàng năm.

b) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ trình Chính phủ ban hành Nghị định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Triển khai Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đến năm 2020 và Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020.

- Xây dựng Kế hoạch xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ giữa hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp với các doanh nghiệp; xây dựng Kế hoạch xây dựng mô hình hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng Đề án nâng cao trình độ quản lý sản xuất cho nguồn nhân lực phát triển hợp tác xã nông nghiệp bằng nguồn vốn xã hội hóa ở nước ngoài; khẩn trương xây dựng Đề án trung tâm kết nối sản xuất với tiêu thụ, xuất khẩu nông sản an toàn Việt Nam.

- Hướng dẫn hoạt động đặc thù của hợp tác xã nông nghiệp, chế độ báo cáo và trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Tiếp tục chủ trì hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Đề án thí điểm hoàn thiện, nhân rộng mô hình hợp tác xã kiểu mới tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2016-2020 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016.

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan triển khai xây dựng hợp tác xã, tiến tới hình thành liên hiệp hợp tác xã cho một số sản phẩm chủ lực, có quy mô lớn, có sức lan tỏa trên cơ sở hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ nông sản tại các vùng, miền trên cả nước.

c) Liên minh Hợp tác xã Việt Nam

- Liên minh Hợp tác xã Việt Nam tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong việc xây dựng và phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã; đẩy mạnh và đổi mới phương thức tuyên truyền, truyền thông về chủ trương, chính sách pháp luật hợp

tác xã, lợi ích của hợp tác xã mang lại cho các thành viên để nâng cao nhận thức của người dân và các cấp, các ngành về hợp tác xã kiểu mới.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp bổ sung cho Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã; nghiên cứu đề xuất đổi mới mô hình Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để tăng khả năng huy động nguồn lực từ thị trường, liên kết và thống nhất về cơ chế hoạt động của hệ thống Quỹ Hỗ trợ phát triển hợp tác xã từ trung ương đến địa phương.

- Đổi mới và nâng cao năng lực hoạt động để cung ứng các dịch vụ về công nghệ, quản trị và xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã và thành viên.

- Chủ trì tổ chức Hội chợ xúc tiến thương mại cho các hợp tác xã hàng năm; đồng chủ trì cùng Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Đề án và tổ chức Diễn đàn kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt kịp thời tình hình phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã về số lượng và chất lượng để báo cáo và đề xuất với Chính phủ các giải pháp xử lý khó khăn, vướng mắc.

- Đẩy mạnh xây dựng mô hình Hợp tác xã sản xuất gắn với chuỗi giá trị ở các địa phương (nguồn lực của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và huy động nguồn khác).

- Đẩy mạnh việc khai thác có hiệu quả các trường đào tạo trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam để đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ Hợp tác xã và đào tạo nghề cho thành viên.

- Xây dựng các Đề án trình Thủ tướng Chính phủ: Đề án đào tạo, nâng cao năng lực và chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam giữ vai trò nòng cốt phát triển hợp tác xã, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; Đề án thành lập và hoạt động Trung tâm kiểm toán Hợp tác xã trực thuộc Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và Đề án thành lập và hoạt động công ty áp dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật cao để hỗ trợ cung ứng dịch vụ đầu vào và đầu ra cho các hợp tác xã và thành viên.

d) Bộ Tài chính

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách ưu đãi về thuế cho các hợp tác xã để tạo điều kiện hỗ trợ hợp tác xã phát triển; đề xuất phương án xử lý nợ (nợ thuế, nợ ngân hàng, nợ doanh nghiệp nhà nước...) của hợp tác xã ngừng hoạt động, tạo cơ sở cho việc giải thể, chuyển đổi.

- Hướng dẫn xử lý tài sản không chia hình thành từ nhiều nguồn vốn khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, phá sản, chuyển đổi sang loại hình tổ chức khác. Quy định về đánh giá và thanh lý tài sản không chia của hợp tác xã đang hoạt động trong trường hợp tài sản hư hỏng, không còn khả năng sử dụng.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan liên quan hướng dẫn việc kiểm toán hợp tác xã theo quy định tại khoản 3 Điều 61 Luật hợp tác xã năm

2012; trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã địa phương; triển khai Nghị định 58/2018/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2018 về bảo hiểm nông nghiệp.

- Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng phương án liên thông giữa thủ tục đăng ký hợp tác xã và đăng ký thuế.

đ) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Ban hành văn bản hướng dẫn triển khai sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn được ban hành.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng triển khai các chính sách tín dụng đối với hợp tác xã, tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

e) Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội

Nghiên cứu, ban hành chính sách theo thẩm quyền về cách tính tiền lương làm căn cứ hưởng bảo hiểm xã hội đối với trường hợp có thời gian làm chủ nhiệm hợp tác xã nhưng không hưởng lương hoặc sinh hoạt phí và được cộng nối với thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội để tính hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật.

g) Bộ Khoa học và Công nghệ

Nghiên cứu, có cơ chế, chính sách ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã, liên minh hợp tác xã trong hoạt động ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới để nâng cao năng suất, chất lượng, cạnh tranh; tham gia vào Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia.

h) Bộ Công Thương

Nghiên cứu, có cơ chế chính sách ưu tiên hỗ trợ hợp tác xã, liên minh hợp tác xã tham gia vào Chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và quỹ khuyến công của các địa phương.

i) Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp tác xã trong việc giao đất, cho thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

k) Bộ Nội vụ

Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện theo Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nội vụ.

l) Bảo hiểm xã hội Việt Nam

- Tổ chức triển khai thực hiện chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động làm việc trong hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với cán bộ hợp tác xã.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của hợp tác xã trong điều kiện mới đối với các thành viên hợp tác xã và cộng đồng dân cư. Tuyên truyền, tập huấn về pháp luật hợp tác xã cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ về Luật Hợp tác xã năm 2012 và vai trò, lợi ích của hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động tiếp cận, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của hợp tác xã để kịp thời đề xuất các khó khăn, vướng mắc của địa phương mình với cơ quan có thẩm quyền để kịp thời tháo gỡ, tạo điều kiện tốt nhất cho hợp tác xã tại địa phương phát triển;

b) Tập trung chỉ đạo, đề ra định hướng, triển khai cơ chế chính sách tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện cho kinh tế tập thể phát triển tại địa phương. Triển khai có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ hợp tác xã tại địa phương theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ. Xây dựng các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; các mô hình hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; trong đó các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long xây dựng mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2016;

c) Chỉ đạo lồng ghép các nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện ở địa phương để hỗ trợ hợp tác xã theo cơ chế, chính sách hỗ trợ của nhà nước và địa phương, đặc biệt là nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;

d) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã; chỉ đạo bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm ở cấp tỉnh và cấp huyện để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác xã, bảo đảm đủ cán bộ thực hiện việc đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chỉ đạo và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; theo dõi, giám sát thi hành Luật Hợp tác xã và hướng dẫn thực hiện các chính sách đối với kinh tế tập thể, hợp tác xã; chỉ đạo thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý hợp tác xã, nhất là hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp;

đ) Thành lập quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã và bố trí, bổ sung kinh phí hoạt động cho quỹ (đối với các tỉnh, thành phố chưa có quỹ hỗ trợ phát triển hợp

tác xã). Tổng hợp tình hình nợ đọng của hợp tác xã để có hướng xử lý dứt điểm tạo thuận lợi để hợp tác xã có tình hình tài chính lành mạnh.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trước hết là tổ chức chính trị - xã hội (Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh) theo chức năng và nhiệm vụ của mình góp phần đẩy mạnh thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012:

a) Hướng dẫn, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức đoàn thể phối hợp với cơ quan nhà nước cùng cấp tăng cường tuyên truyền, vận động và lựa chọn những nội dung thiết thực để kích lệ, động viên nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

b) Tham gia tư vấn, hỗ trợ thành lập mới hợp tác xã, xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả;

c) Tăng cường hoạt động giám sát việc thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và các chính sách phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thường trực Ban Chỉ đạo đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo dõi, đôn đốc các Bộ, cơ quan Trung ương và các địa phương; hằng năm trước ngày 15 tháng 12 báo cáo kết quả, đánh giá tình hình triển khai hoạt động, đề xuất, kiến nghị của Bộ, ngành, địa phương, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

2. Yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./

THỦ TƯỚNG

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên BCĐ đổi mới, phát triển KTTT, HTX;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Liên Minh HTX Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ: KTTT, KGVX, TH, CN, TCCV, PL, QHĐP, TKBT, KSTT, công báo;
- Lưu: Văn thư, NN (2). **Thịnh 485**



Nguyễn Xuân Phúc